

# SAINT PATRICK'S EPISCOPAL CHURCH

**Eleventh Sunday after Pentecost  
Proper 15**

**August 16, 2020**



**PROCLAIM CHRIST'S LOVE  
TO THE WORLD**

Céad míle fáilte!  
Một trăm ngàn chào mừng!  
One hundred thousand welcomes!

Saint Patrick's Episcopal Church is a community of care called to be Christ-centered and multicultural in worship, Christian education and action to proclaim Christ's love to the world.



# Eleventh Sunday after Pentecost

## Proper 15

### Holy Eucharist Rite II

August 16, 2020 -- 10:30 a.m.

#### Prelude

**Hymn 470** "There's a wideness in God's mercy"

#### Opening Acclamation

*Celebrant:* Blessed be God: Father, Son, and Holy Spirit.

*Chủ Lễ:* Chúc tụng Thiên Chúa Ba Ngôi: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.

*People:* And blessed be his kingdom, now and for ever. Amen.

*Hội Chúng:* Chúc tụng nước Ngài, từ nay cho đến đời đời. Amen.

#### Collect for Purity

Almighty God, to you all hearts are open, all desires known, and from you no secrets are hid; Cleanse the thoughts of our hearts by the inspiration of your Holy Spirit, that we may perfectly love you, and worthily magnify your holy Name; through Christ our Lord. *Amen.*

Lạy Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng biết rõ mọi lòng, mọi ước muốn, mọi bí ẩn: xin thanh tẩy chúng con bởi quyền năng Chúa Thánh Linh, để chúng con được trọn vẹn tình yêu Chúa, và xứng đáng ca ngợi Danh thánh của Ngài; qua Chúa Cứu Thế, Chúa chúng con. *Amen.*

#### Hymn 210 verse 3

*Now let the heavens be joyful! Let earth her song begin!  
The round world keep high triumph, and all that is therein!  
Let all things seen and unseen their notes in gladness blend,  
for Christ the Lord hath risen, our joy that hath no end.*

#### Collect of the Day

Almighty God, you have given your only Son to be for us a sacrifice for sin, and also an example of godly life: Give us grace to receive thankfully the fruits of his redeeming work, and to follow daily in the blessed steps of his most holy life; through Jesus Christ your Son our Lord, who lives and reigns with you and the Holy Spirit, one God, now and for ever. Amen.

## Old Testament: Genesis 45:1-15

Joseph could no longer control himself before all those who stood by him, and he cried out, “Send everyone away from me.” So no one stayed with him when Joseph made himself known to his brothers. And he wept so loudly that the Egyptians heard it, and the household of Pharaoh heard it. Joseph said to his brothers, “I am Joseph. Is my father still alive?” But his brothers could not answer him, so dismayed were they at his presence.

Then Joseph said to his brothers, “Come closer to me.” And they came closer. He said, “I am your brother, Joseph, whom you sold into Egypt. And now do not be distressed, or angry with yourselves, because you sold me here; for God sent me before you to preserve life. For the famine has been in the land these two years; and there are five more years in which there will be neither plowing nor harvest. God sent me before you to preserve for you a remnant on earth, and to keep alive for you many survivors. So it was not you who sent me here, but God; he has made me a father to Pharaoh, and lord of all his house and ruler over all the land of Egypt. Hurry and go up to my father and say to him, ‘Thus says your son Joseph, God has made me lord of all Egypt; come down to me, do not delay. You shall settle in the land

<sup>1</sup> Bây giờ Giô-sép không thể kiềm chế cảm xúc của ông trước mặt những người đứng bên ông nữa, ông nói lớn, “Bảo mọi người hãy rời khỏi đây ngay.” Vậy không còn ai ở bên ông khi Giô-sép tỏ cho các anh em của ông biết về ông. <sup>2</sup> Ông bật khóc lớn tiếng đến nỗi người Ai-cập nghe được tiếng khóc của ông và các triều thần của Pha-ra-ôn cũng nghe được việc đó. <sup>3</sup> Bây giờ Giô-sép nói với các anh em của ông, “Tôi là Giô-sép đây. Cha tôi còn sống không?” Nhưng các anh em ông không thể thốt nên lời, vì họ đều quá ngỡ ngàng trước mặt ông. <sup>4</sup> Giô-sép nói với anh em ông, “Hãy lại gần tôi.” Họ lại gần. Ông nói với họ, “Tôi là Giô-sép, em của các anh, người các anh bán sang Ai-cập. <sup>5</sup> Nhưng bây giờ xin các anh đừng buồn phiền và cũng đừng tự trách mình vì đã bán tôi xuống đây, vì Đức Chúa Trời đã sai tôi xuống đây trước các anh để bảo tồn mạng sống. <sup>6</sup> Bây giờ nạn đói chỉ mới hoành hành hai năm, còn năm năm nữa sẽ không ai có thể cày cấy hay gặt hái được gì. <sup>7</sup> Đức Chúa Trời đã sai tôi đến đây trước các anh để bảo tồn dòng dõi các anh trên đất, và cứu mạng sống các anh bằng ơn giải cứu lớn. <sup>8</sup> Nên bây giờ xin hiểu rằng không phải các anh, nhưng chính là Đức Chúa Trời đã sai tôi xuống đây. Ngài đã lập tôi làm cha của Pha-ra-ôn, làm chúa của cả triều đình người, và làm tể tướng của cả nước Ai-cập. <sup>9</sup> Hãy mau trở về nói với cha tôi rằng, ‘Giô-sép con

of Goshen, and you shall be near me, you and your children and your children's children, as well as your flocks, your herds, and all that you have. I will provide for you there—since there are five more years of famine to come—so that you and your household, and all that you have, will not come to poverty.’ And now your eyes and the eyes of my brother Benjamin see that it is my own mouth that speaks to you. You must tell my father how greatly I am honored in Egypt, and all that you have seen. Hurry and bring my father down here.” Then he fell upon his brother Benjamin's neck and wept, while Benjamin wept upon his neck. And he kissed all his brothers and wept upon them; and after that his brothers talked with him.

của cha nói rằng: Đức Chúa Trời đã lập con làm chúa của cả nước Ai-cập. Mời cha xuống đây với con, xin cha đừng chậm trễ. <sup>10</sup> Cha sẽ định cư tại Gô-sen, và cha sẽ ở gần con. Cha, các con của cha, các cháu của cha, cùng những bầy súc vật của cha, và tất cả những gì cha có. <sup>11</sup> Tại đó con sẽ chu cấp cho cha, để cha, gia đình cha, và tất cả những gì thuộc về cha sẽ không bị hao tổn, vì còn năm năm đói kém nữa.’ <sup>12</sup> Bây giờ chính mắt các anh và mắt của Bên-gia-min em tôi đã thấy chính miệng tôi nói với các anh em. <sup>13</sup> Xin các anh em hãy thuật lại cho cha biết tôi được về vàng như thế nào tại Ai-cập, mà tất cả anh em đã thấy. Hãy mau về mang cha xuống đây.”

<sup>14</sup> Nói xong ông ôm lấy cổ Bên-gia-min em ông và khóc; Bên-gia-min cũng ôm lấy cổ ông và khóc. <sup>15</sup> Đoạn ông ôm hôn tất cả các anh ông và khóc. Sau đó các anh em ông trò chuyện với ông.

The Word of the Lord.

*Thanks be to God.*

**Psalms 133**

<sup>1</sup> Oh, how good and pleasant it is, \* when brethren live together in unity!

<sup>2</sup> It is like fine oil upon the head \* that runs down upon the beard,

<sup>3</sup> Upon the beard of Aaron, \* and runs down upon the collar of his robe.

<sup>4</sup> It is like the dew of Hermon \* that falls upon the hills of Zion.

<sup>1</sup> Kia, tốt đẹp thay và phước hạnh thay khi anh chị em sống hòa thuận với nhau!

<sup>2</sup> Điều ấy chẳng khác gì dầu quý báu từ trên đầu chảy xuống, Chảy xuống râu, Chảy xuống râu của A-rôn, Rồi tiếp tục chảy xuống trên vạt áo ông ta.

<sup>3</sup> Điều ấy giống như sương móc từ Núi Hết-môn sa xuống các rặng núi Si-ôn,

<sup>5</sup> For there the LORD has  
ordained the blessing: \* life for  
evermore.

Vì tại đó CHÚA ban phước,  
Phước hạnh của sự sống đời  
đời.

**Second Reading: Romans 11:1-2a, 29-32**

I ask, then, has God rejected his  
people? By no means! I myself  
am an Israelite, a descendant of  
Abraham, a member of the tribe  
of Benjamin. God has not  
rejected his people whom he  
foreknew.

For the gifts and the calling of  
God are irrevocable. Just as you  
were once disobedient to God  
but have now received mercy  
because of their disobedience, so  
they have now been disobedient  
in order that, by the mercy  
shown to you, they too may now  
receive mercy. For God has  
imprisoned all in disobedience so  
that he may be merciful to all.

<sup>1</sup> Vậy tôi xin hỏi, có phải Đức  
Chúa Trời đã loại bỏ dân Ngài  
chăng?

Chẳng hề như vậy! Vì tôi cũng là  
một người I-sơ-ra-ên, một hậu duệ  
của Áp-ra-ham, thuộc chi tộc  
Bên-gia-min. <sup>2</sup> Đức Chúa Trời  
chưa từ bỏ dân Ngài, một dân  
Ngài đã biết trước.

<sup>29</sup> Vì những gì Đức Chúa Trời đã  
ban cho và những ai Ngài đã kêu  
gọi, Ngài không rút lại. <sup>30</sup> Giống  
như anh chị em trước kia vốn  
không vâng phục Đức Chúa Trời,  
nhưng bây giờ đã nhận được ơn  
thương xót nhờ sự không vâng  
phục của họ, <sup>31</sup> thì cũng thế, bây  
giờ họ không vâng phục, nhưng  
nhờ ơn thương xót đã tỏ ra với  
anh chị em, bây giờ họ cũng có  
thể nhận được ơn thương xót  
vậy. <sup>32</sup> Vì Đức Chúa Trời đã nhốt  
mọi người trong sự không vâng  
phục, để Ngài có thể thương xót  
tất cả.

The Word of the Lord.  
*Thanks be to God.*

**Hymn LEVAS II 115** “Spirit of the Living God, fall fresh on me.”

*Spirit of the Living God, fall fresh on me.*

*Spirit of the Living God, fall fresh on me.*

*Melt me, mold me, fill me, use me.*

*Spirit of the Living God, fall fresh on me.*

## Gospel: Matthew 15: 10-28

*Before the Gospel:* Glory to you, Lord Christ

*After the Gospel:* Praise to you, Lord Christ

Jesus called the crowd to him and said to them, “Listen and understand: it is not what goes into the mouth that defiles a person, but it is what comes out of the mouth that defiles.” Then the disciples approached and said to him, “Do you know that the Pharisees took offense when they heard what you said?” He answered, “Every plant that my heavenly Father has not planted will be uprooted. Let them alone; they are blind guides of the blind. And if one blind person guides another, both will fall into a pit.” But Peter said to him, “Explain this parable to us.” Then he said, “Are you also still without understanding? Do you not see that whatever goes into the mouth enters the stomach, and goes out into the sewer? But what comes out of the mouth proceeds from the heart, and this is what defiles. For out of the heart come evil intentions, murder, adultery, fornication, theft, false witness, slander. These are what defile a person, but to eat with unwashed hands does not defile.”

Jesus left that place and went away to the district of Tyre and Sidon. Just then a Canaanite woman from that region came out and started shouting, “Have mercy on me, Lord, Son of David; my daughter is tormented by a demon.” But he did not

<sup>10</sup> Ngài gọi đám đông đến và nói với họ, “Hãy nghe và hiểu thấu điều này: <sup>11</sup> Chẳng phải những gì vào miệng làm ô uế người ta, nhưng những gì từ miệng ra mới làm ô uế người ta.”

<sup>12</sup> Các môn đồ Ngài lại gần và nói với Ngài, “Thầy có biết những người Pha-ri-si rất phật lòng khi nghe Thầy nói như vậy không?”

<sup>13</sup> Ngài trả lời và nói, “Hễ cây nào Cha Ta trên trời không trồng sẽ bị nhổ bỏ. <sup>14</sup> Cứ để mặc họ. Họ là những người mù dẫn đường người mù. Nếu người mù dẫn đường người mù, cả hai sẽ rơi xuống hố.”

<sup>15</sup> Phi-rơ đáp lời và nói, “Xin Thầy giải nghĩa ngụ ngôn ấy cho chúng con.”

<sup>16</sup> Ngài nói, “Các ngươi vẫn chưa hiểu sao? <sup>17</sup> Các ngươi không hiểu rằng hễ vật gì vào miệng thì xuống bụng rồi bị thải ra ngoài sao? <sup>18</sup> Nhưng những gì miệng thốt ra là phát xuất từ tâm lòng; chính những điều ấy mới làm ô uế người ta. <sup>19</sup> Vì từ trong lòng mà ra những ác ý, sát nhân, ngoại tình, gian dâm, trộm cắp, làm chứng dối, và vu khống. <sup>20</sup> Đó mới là những gì làm ô uế người ta, chứ ăn mà không rửa tay chẳng làm ô uế người ta đâu.”

<sup>21</sup> Đức Chúa Jesus rời nơi đó để rút lui về miền Ty-rơ và Si-đôn. <sup>22</sup> Đây, một thiếu phụ người Ca-na-an ở miền đó đến, kêu cầu

answer her at all. And his disciples came and urged him, saying, "Send her away, for she keeps shouting after us." He answered, "I was sent only to the lost sheep of the house of Israel." But she came and knelt before him, saying, "Lord, help me." He answered, "It is not fair to take the children's food and throw it to the dogs." She said, "Yes, Lord, yet even the dogs eat the crumbs that fall from their masters' table." Then Jesus answered her, "Woman, great is your faith! Let it be done for you as you wish." And her daughter was healed instantly.

## Sermon

### The Nicene Creed

We believe in one God, the Father, the Almighty, maker of heaven and earth, of all that is, seen and unseen.

We believe in one Lord, Jesus Christ, the only Son of God, eternally begotten of the Father, God from God, Light from Light, true God from true God, begotten, not made, of one Being with the Father. Through him all things were made. For us and for our salvation he came down from heaven: by the power of the Holy Spirit he became incarnate from the Virgin Mary, and was made man. For our sake he was

với Ngài rằng, "Lạy Chúa, Con Vua Đa-vít, xin thương xót con, con gái của con bị quỷ hành đau khổ lắm."

<sup>23</sup> Nhưng Ngài chẳng đáp lại tiếng nào. Các môn đồ Ngài lại gần và nói với Ngài, "Xin Thầy bảo bà ấy đi về, chứ bà ấy cứ theo sau chúng ta và kêu nài mãi."

<sup>24</sup> Nhưng Ngài trả lời và nói, "Ta được sai đến với những con chiên lạc mất của nhà I-sơ-ra-ên."

<sup>25</sup> Tuy nhiên bà ấy đến, quỳ trước mặt Ngài, và nói, "Lạy Chúa, xin giúp con."

<sup>26</sup> Ngài trả lời và nói, "Không nên lấy bánh của con cái mà cho chó ăn."

<sup>27</sup> Bà ấy đáp, "Lạy Chúa, thưa đúng vậy, nhưng ngay cả mấy con chó con còn được ăn n

The Reverend Mr. Vicente Santiago

### Bài Tin Điều Ni-Xê

Chúng tôi tin Đức Chúa Trời duy nhất, là Cha, là Đấng Toàn Năng, là Đấng Tạo Dựng trời và đất, và tất cả mọi loại hữu hình cũng như vô hình.

Chúng tôi tin Chúa Cứu Thế Giê Xu Con duy nhất của Đức Chúa Trời. Ngài có từ trước muôn đời và đến từ Đức Chúa Cha. Ngài là Thiên Chúa từ Thiên Chúa, Ánh Sáng từ Ánh Sáng, là Thượng Đế chân thật từ Thượng Đế chân thật, Ngài tự có chứ không phải được tạo thành, Ngài là một thể cùng Đức Chúa Cha. Mọi vật được dựng nên qua Ngài. Vì chúng ta, và để cứu rỗi chúng ta Ngài từ trời giáng thế: bởi quyền phép Chúa Thánh Linh



crucified under Pontius Pilate; he suffered death and was buried. On the third day he rose again in accordance with the Scriptures; he ascended into heaven and is seated at the right hand of the Father. He will come again in glory to judge the living and the dead, and his kingdom will have no end.

We believe in the Holy Spirit, the Lord, the giver of life, who proceeds from the Father and the Son. With the Father and the Son he is worshiped and glorified. He has spoken through the Prophets.

We believe in one holy catholic and apostolic Church. We acknowledge one baptism for the forgiveness of sins. We look for the resurrection of the dead, and the life of the world to come. *Amen.*

## **Prayers of the People**

### **FORM VI**

*The Leader and People pray  
responsively*

In peace, we pray to you, Lord God.

*Silence*

For all people in their daily life and work;

*For our families, friends, and neighbors, and for those who are alone.*

For this community, the nation, and the world;

*For all who work for justice, freedom, and peace.*

Ngài nhập thể qua trinh nữ Ma-Ri và trở nên một người.

Cứu chúng ta, Ngài chịu đóng đinh trên thập tự giá bởi tay Bôn Xơ Phi Lát, chịu chết và chôn. Đến ngày thứ ba Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh; Ngài lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha. Ngài sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết, và nước Ngài còn đến đời đời.

Chúng tôi tin Chúa Thánh Linh, Đấng ban sự sống. Ngài đến từ Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Cùng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, Ngài được phụng thờ và tôn vinh, Ngài đã phán qua các tiên tri.

Chúng tôi tin một Hội Thánh Hoàn Vũ, duy nhất và tông truyền.

Chúng tôi công nhận một phép Báp Têm tha tội.

Chúng tôi chờ đợi sự sống lại của kẻ chết, và sự sống trong thế giới sắp đến. *Amen*

Lạy Đức Chúa Trời, trong an tịnh chúng con cầu nguyện cùng Chúa.

*Yên lặng*

Cho tất cả mọi người trong đời sống và công việc của họ;

*Cho gia đình, bạn hữu và láng giềng của chúng con, và cho những người đơn chiếc.*

Cho cộng đồng và quốc gia này, và cho cả thế giới;

*Cho tất cả những ai hoạt động cho công lý, tự do, và hòa bình.*

For the just and proper use of  
your creation;  
*For the victims of hunger, fear,  
injustice, and oppression.*

For all who are in danger,  
sorrow, or any kind of trouble;  
*For those who minister to the  
sick, the friendless, and the  
needy.*

For the peace and unity of the  
Church of God;  
*For all who proclaim the Gospel,  
and all who seek the Truth.*

For Michael, our Presiding  
Bishop; for Susan, Jennifer, and  
Porter our Bishops; for Steve, our  
Interim Rector; for Vicente, our  
Celebrant this morning; and for  
all bishops and other ministers;  
*For all who serve God in his  
Church.*

For the special needs and  
concerns of this congregation.

*Silence*  
*The People may add their own petitions*

Hear us, Lord;  
*For your mercy is great.*

We thank you, Lord, for all the  
blessings of this life.

*Silence*  
*The People may add their own  
thanksgivings*

We will exalt you, O God our  
King;  
*And praise your Name for ever  
and ever.*

We pray for all who have died,  
that they may have a place in  
your eternal kingdom.

Cho cách sử dụng phải lẽ và chính  
đáng mọi vật Chúa tạo nên;  
*Cho những nạn nhân của nghèo đói,  
sợ hãi, bất công, và áp bức.*

Cho tất cả những ai gặp nguy hiểm,  
đau buồn, hay bất cứ khó khăn nào;  
*Cho những ai săn sóc người đau ốm,  
cô đơn, hay nghèo túng.*

Cho sự hòa thuận và hợp nhất của  
Hội Thánh Chúa.  
*Cho những người rao giảng Phúc  
Âm, và cho ai tìm kiếm Chân Lý.*

Cho Micheal, Tổng Giám Mục;  
Susan và Jennifer, Giám Mục của  
chúng con; cho Mục Sư Steve, và  
cho tất cả các mục sư khác;

*Cho tất cả những ai đang hầu việc  
Chúa trong Hội Thánh Ngài.*

Cho những nhu cầu và vấn đề đặc  
biệt của hội thánh này.

*Yên lặng. Hội chúng có thể thêm lời cầu  
nguyện của mình.*

Lạy Chúa, xin nhậm lời chúng con;  
*Vì lòng thương xót của Ngài rất lớn.*

Chúng con tạ ơn Chúa về mọi ơn  
phước Chúa ban trong đời sống này.

*Yên lặng*  
*Hội chúng có thể thêm lời tạ ơn*

Lạy Chúa là Vua chúng con, chúng  
con suy tôn Ngài;  
*Và ca tụng Ngài mãi mãi không thôi.*

Chúng con cầu xin cho những người  
đã khuất, nguyện họ hưởng được  
nước Chúa đời đời.

*Silence*  
*The People may add their own petitions*

Lord, let your loving-kindness be upon them;  
*Who put their trust in you.*

We pray to you also for the forgiveness of our sins.

*Silence may be kept.*  
*Leader and People*

Have mercy upon us, most merciful Father; in your compassion forgive us our sins, known and unknown, things done and left undone; and so uphold us by your Spirit that we may live and serve you in newness of life, to the honor and glory of your Name; through Jesus Christ our Lord. Amen.

*Celebrant*

Almighty God have mercy on you, forgive you all your sins through our Lord Jesus Christ, strengthen you in all goodness, and by the power of the Holy Spirit keep you in eternal life. **Amen.**

*Yên lặng*  
*Hội chúng có thể thêm lời cầu xin.*

Lạy Chúa, nguyện lòng yêu thương nhân từ Chúa ở trên họ;  
*là những kẻ hết lòng tin cậy Ngài.*

Chúng ta hãy xưng tội đã phạm cùng Chúa và người lân cận.

*Yên lặng*

Lạy Cha rất khoan nhân, xin thương xót chúng con. chúng con; nhờ lòng nhân từ Chúa, xin tha thứ các tội lỗi chúng con, những tội lỗi chúng con ý thức hoặc không ý thức, những việc đã làm hay không làm trọn; nguyện xin Chúa Thánh Linh giúp đỡ để chúng con có thể sống một đời sống mới, phụng sự Chúa và làm sáng danh Ngài; nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa chúng con. Amen.

*Giám Mục hoặc Trưởng Tế đứng lên công bố*

Nguyện Thiên Chúa toàn năng thương xót, tha hết tội lỗi cho anh chị em nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su. Xin Ngài thêm sức cho anh chị em trong mọi việc lành, và bởi quyền năng Thánh Linh gìn giữ anh chị em trong sự sống đời đời. **Amen.**

**The Peace / Chúc Bình An**

BCP 360 (41)

## THE HOLY COMMUNION

**Offertory**

“Joshua Fit de Battle of Jericho”

**Hymn 178, verse 1**

*Refrain* Alleluia, alleluia! Give thanks to the risen Lord.  
Alleluia, alleluia! Give praise to his Name.

Jesus is Lord of all the earth, He is the King of creation.

## The Great Thanksgiving

*The people remain standing. The Celebrant, whether bishop or priest, faces them and sings or says*

*Celebrant:* The Lord be with you.

*People:* And also with you.

*Celebrant:* Lift up your hearts.

*People:* We lift them to the Lord.

*Celebrant:* Let us give thanks to the Lord our God.

*People:* It is right to give him thanks and praise

*Then, facing the Holy Table, the Celebrant proceeds*

It is right, and a good and joyful thing, always and everywhere to give thanks to you, Father Almighty, Creator of heaven and earth.

*Here a Proper Preface is sung or said on all Sundays, and on other occasions as appointed.*

Therefore we praise you, joining our voices with Angels and Archangels and with all the company of heaven, who for ever sing this hymn to proclaim the glory of your Name:

*Celebrant and People (S-124)*

Holy, Holy, Holy Lord, God of power and might, heaven and earth are full of your glory.

Hosanna in the highest.

Blessed is he who comes in the name of the Lord.

Hosanna in the highest.

*The people stand or kneel.*

## Lễ Tiệc Thánh

*Hội chúng đứng. Chủ Lễ, giám mục hoặc trưởng tế, đối diện với Hội Chúng, ngâm hoặc nói*

*Chủ Lễ:* Chúa ở cùng anh chị em.

*Hội Chúng:* Và ở cùng Mục Sư.

*Chủ Lễ:* Hãy nâng tâm hồn lên.

*Hội Chúng:* Chúng con lòng về Chúa.

*Chủ Lễ:* Hãy cảm tạ Chúa là Thiên Chúa chúng ta.

*Hội Chúng:* Thật là chính đáng để âm tạ và ngợi khen Ngài.

*Hướng về bàn thờ, Chủ Lễ tiếp tục*

Thật là chính đáng, tốt đẹp, và vui thỏa trong mọi nơi mọi lúc để chúng con cảm tạ Chúa, lạy Chúa là Cha Toàn Năng, là Đấng tạo dựng trời đất,

Vậy nên cùng với các Thiên Linh, Tông Lãnh Thiên Linh và toàn thể chư thánh trên trời, là những kẻ mãi mãi chúc tụng Chúa, chúng con đồng thanh tung hô vinh danh Chúa rằng:

Thánh, thánh, chí thánh! Đức Chúa Trời đầy quyền uy năng lực, Đất trời đầy dẫy vinh quang Ngài.

Hô Sa Na trên nơi chí cao.

Chúc tụng đấng nhân danh Chúa mà đến.

Hô Sa Na trên nơi chí cao.

*Then the Celebrant continues*

We give thanks to you, O God, for the goodness and love which you have made known to us in creation; in the calling of Israel to be your people; in your Word spoken through the prophets; and above all in the Word made flesh, Jesus, your Son. For in these last days you sent him to be incarnate from the Virgin Mary, to be the Savior and Redeemer of the world. In him, you have delivered us from evil, and made us worthy to stand before you. In him, you have brought us out of error into truth, out of sin into righteousness, out of death into life.

*At the following words concerning the bread, the Celebrant is to hold it, or to lay a hand upon it; and at the words concerning the cup, to hold or place a hand upon the cup and any other vessel containing wine to be consecrated.*

On the night before he died for us, our Lord Jesus Christ took bread; and when he had given thanks to you, he broke it, and gave it to his disciples, and said, "Take, eat: This is my Body, which is given for you. Do this for the remembrance of me."

After supper he took the cup of wine; and when he had given thanks, he gave it to them, and said, "Drink this, all of you: This is my Blood of the new Covenant, which is shed for you and for many for the forgiveness of sins. Whenever you drink it, do this for the remembrance of me."

Lạy Đức Chúa Trời, chúng con tạ ơn Chúa vì lòng nhân từ và tình yêu mà Chúa đã bày tỏ cho chúng con trong công trình sáng tạo; trong sự kêu gọi Y-sơ-ra-ên làm tuyền dân của Chúa; trong Lời Chúa qua các vị tiên tri; và trên hết qua Chúa Giê-su Con Ngài, là Ngôi Lời đã trở nên xác thịt. Vì trong những ngày cuối cùng này Chúa đã sai Con Ngài nhập thể qua Trinh Nữ Ma-Ri, để làm Đấng Cứu Chuộc cho cả thế gian. Trong Người, Chúa đã giải thoát chúng con khỏi điều ác, và khiến chúng con được dọn dĩa đến trước mặt Ngài. Trong Người, Ngài đã mang chúng con từ lầm lạc đến chân lý, từ tội lỗi đến công chính, từ sự chết đến sự sống.

Trong đêm trước khi Người chịu chết vì chúng con, Chúa Cứu Thế Giê-su cầm lấy bánh, tạ ơn, bẻ ra trao cho các môn đồ và phán rằng: "Các con hãy nhận lấy và ăn: Đây là Thân Thể ta, vì các con mà hy sinh. Hãy làm điều này để tưởng nhớ ta."

Sau bữa ăn tối Người cầm lấy chén rượu; tạ ơn xong, Người trao cho các môn đồ và phán rằng: "Các con hãy cùng uống: Đây là Huyết của ta trong Giao Ước Mới, bị đổ ra để các con và nhiều người được tha tội. Hễ khi nào các con uống, hãy làm điều này để tưởng nhớ ta."

Therefore, according to his command, O Father,

*Celebrant and People*

We remember his death,  
We proclaim his resurrection,  
We await his coming in glory;

*The Celebrant continues*

And we offer our sacrifice of praise and thanksgiving to you, O Lord of all; presenting to you, from your creation, this bread and this wine.

We pray you, gracious God, to send your Holy Spirit upon these gifts that they may be the Sacrament of the Body of Christ and his Blood of the new Covenant. Unite us to your Son in his sacrifice, that we may be acceptable through him, being sanctified by the Holy Spirit. In the fullness of time, put all things in subjection under your Christ, and bring us to that heavenly country where, with Patrick and all your saints, we may enter the everlasting heritage of your sons and daughters; through Jesus Christ our Lord, the firstborn of all creation, the head of the Church, and the author of our salvation.

By him, and with him, and in him, in the unity of the Holy Spirit all honor and glory is yours, Almighty Father, now and for ever. *AMEN.*

Vì vậy, lạy Cha, theo mệnh lệnh Người truyền,

Chúng con tưởng nhớ sự chết của Người,  
Chúng con tuyên xưng sự sống lại của Người,  
Chúng con chờ đợi Người trở lại trong vinh quang;

Lạy Chúa của muôn vật, chúng con kính dâng Ngài lời ngợi khen và tạ ơn làm của lễ; hiến lên Chúa bánh và rượu này, là những vật đến từ công cuộc sáng tạo của Ngài.

Nguyện Thiên Chúa nhân từ sai Chúa Thánh Linh đến trên những hiến vật này, để làm thành Bí Tích của Thân và Huyết Chúa trong Giao Ước Mới. Nguyện chúng con được hiệp một với Con Ngài trong sự hy sinh của Người, để qua Người chúng con được chấp nhận và được thánh hóa bởi Đức Chúa Thánh Linh. Đến thời Chúa định, xin đặt mọi sự dưới quyền cai quản của Chúa Cứu Thế, và đem chúng con về thiên đàng, để chúng con được cùng với Patrick, các thánh và con dân Chúa hưởng cơ nghiệp đời đời; chúng con cầu nguyện nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa chúng con, Đấng làm trái đầu mùa của công cuộc sáng tạo, là đầu của Hội Thánh, và là nguồn cội của sự cứu rỗi,

Chính nhờ Người, với Người, và trong Người mà mọi chúc tụng và vinh quang đều qui về Chúa là Cha Toàn Năng, cùng với Đức Chúa Thánh Linh cho đến đời đời vô cùng. *AMEN.*

And now, as our Savior Christ has taught us, we are bold to say,

### ***The Lord's Prayer***

Our Father, who art in heaven, hallowed be thy Name, thy kingdom come, thy will be done, on earth as it is in heaven. Give us this day our daily bread. And forgive us our trespasses, as we forgive those who trespass against us. And lead us not into temptation, but deliver us from evil. For thine is the kingdom, and the power, and the glory, for ever and ever. ***Amen.***

### **The Breaking of the Bread**

*Celebrant:* Alleluia. Christ our Passover is sacrificed for us;

*People:* *Therefore let us keep the feast. Alleluia.*

### **Fraction Anthem (Hymn 304, verses 1 and 2)**

*I come with joy to meet my Lord, forgiven, loved, and free,  
in awe and wonder to recall his life laid down for me.*

*I come with Christians far and near to find, as all are fed,  
the new community of love in Christ's communion bread.*

*Celebrant*

The Gifts of God for the People of God. Take them in remembrance that Christ died for you, and feed on him in your hearts by faith, with thanksgiving.

### **Post Communion Thanksgiving Lời Cầu Nguyện Sau Tiệc Thánh**

Eternal God, heavenly Father, you have graciously accepted us

Vâng theo lời Chúa Cứu Thế là Cứu Chúa chúng con truyền dạy, chúng con dạn dĩ nguyện rằng,

Lạy Cha chúng con ở trên trời, Danh Cha được tôn thánh, nước Cha được đến, ý Cha được nên, ở đất như ở trời. Xin cho chúng con lương thực hàng ngày. Xin tha tội lỗi chúng con, như chúng con tha kẻ có lỗi với chúng con. Xin chớ để chúng con bị cám dỗ, song cứu chúng con khỏi điều ác. Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời vô cùng. ***Amen.***

*Chủ Lễ:* A-lê-lu-ya. Chúa Cứu Thế, Sinh Tế Vượt Qua, hy sinh cho chúng ta;

*Hội Chúng:* Vì vậy chúng ta hãy giữ lễ. A-lê-lu-ya.

*Đối diện Hội Chúng, Chủ Lễ nói lời mời*  
Quà tặng của Thiên Chúa cho Con Dân Chúa. Hãy nhận và tưởng nhớ Đức Kitô đã chết vì anh chị em, và nuôi mình bằng chính Ngài bởi đức tin và với lòng biết ơn.

BCP 365 (47)

Lạy Thiên Chúa là Cha thiên thượng, là Đấng đã gia ơn chấp

as living members of your Son our Savior Jesus Christ, and you have fed us with spiritual food in the Sacrament of his Body and Blood.

Send us now into the world in peace, and grant us strength and courage to love and serve you with gladness and singleness of heart; through Christ our Lord.

**Amen.**

The Blessing

**Hymn 544**

"Jesus shall reign where'er the sun"

**Dismissal**

*Celebrant:* Hãy ra đi trong sự bình an để yêu mến và phục vụ Chúa

*People:* Chúng con tạ ơn Chúa.

*Celebrant:* Go in peace to love and serve the Lord.

*People:* Thanks be to God.

**Postlude**

---

## ANNOUNCEMENTS

**Emergency Pastoral Care** - Father Steve is in on vacation until August 17th. For emergency pastoral care while Father Steve is away, please contact Father Vicente at 724-216-4717 or vicentecarlos@email.com.

### **Sunday Morning Services Outdoors**

You are invited to join us in person as we hold Sunday morning services outdoors at St. Patrick's. We will gather behind the church near the Memorial Walkway and celebrate the Eucharist with music starting at 10:30 AM. We will continue to live stream the service as well. In the event of rain or bad weather, we will conduct the service online only.

If you can attend, please bring a chair to sit on or whatever else you would like to use as a seat. Please maintain social distancing and wear a mask. No one will be allowed inside the church building.

The entire service will be printed in the bulletin in English and Vietnamese as we are not allowed to use Prayer Books. Portions of the service that can be sung will be printed in the bulletin. The Bishop does not allow us to share communion or sing hymns using the hymnals. We are not allowed to



shake hands or touch during the Peace; but smiles, waves and bows of greeting will be appreciated.

I look forward to this step toward worshipping together on a regular basis. I have no idea when we will be able to gather in the sanctuary, perhaps when the Governor and the Bishop allow the churches to open.

I look forward to seeing you either in person or via video on Sunday. Please call the church number (703-532-5656) if you have any questions. Stay well.

Father Steve

### **Thánh Lễ Ngoài Trời Mỗi Sáng Chúa Nhật**

Mỗi sáng Chúa Nhật , xin mời quý vị đến dự Thánh Lễ cử hành bên ngoài Nhà Thờ St. Patrick's. Chúng ta sẽ tập họp ở phía sau nhà thờ, gần con Đường Tưởng Niệm (Memorial Way ) Buổi lễ sẽ bắt đầu vào lúc 10.30 sáng. Và chúng ta cũng sẽ có trực tuyến (live stream) . Nếu trời mưa, chúng ta sẽ chỉ có lễ qua trực tuyến mà thôi .

Nếu quý vị có thể đến thì xin mang theo ghế ngồi . Và cũng xin giữ khoảng cách xã hội (social distancing) và mang khẩu trang . Không ai được vào bên trong Nhà Thờ .

Cả buổi lễ sẽ được đăng trong Bản Tin bằng tiếng Anh và tiếng Việt vì chúng ta không được dùng Sách Lễ . Phần ca hát cũng được đăng trong Bản Tin. Giám Mục không cho phép Ban Thánh Thể (communion) hay đồng ca . Chúng ta cũng không được bắt tay hay chạm vào nhau trong lễ Chúc Bình An (Peace) , nhưng chúng ta có thể cười , vẫy tay hay cúi đầu chào nhau .

Tôi mong đây là bước đầu của giai đoạn chúng ta cùng nhau thờ phượng thường xuyên . Tôi không biết lúc nào chúng ta mới được cử hành lễ bên trong Nhà Thờ . Có thể là sau khi Thống Đốc ban hành thủ tục mở cửa các Nhà Thờ.

Tôi mong được gặp các bạn Chúa Nhật này hoặc tại Nhà Thờ hay qua trực tuyến. Nếu quý vị có thắc mắc gì, xin gọi số (703-532-5656). Xin giữ an lành !

## **We remember in our prayers**

Amanda, Eric, Linda and family; Teresa Moore Alley; Mary Anne Bogie; John Burch; Kylie Clark; Dick Dombrowsky; Melvin Engbert, Carolyn Gawarecki; Steve Gawarecki; Sarah G and family; the Right Reverend Susan E. Goff; Frank Harbers; Bill Huddleston; Claire and Anthony Incorvati; Karen, Andy, and Oksana Kearney; Iona Kiger; Huynh thi Thanh-Xuân; Don Klika; George Kontess; Brad McCall; Paul McDonald; Dan McGovern, Dick Mills, Janice Mills; Danielle Morgan; Ray Nealon; the Reverend Roberto Orihuela and family; Dominique Phung; Dana and Sarah Priest; Nancy and Bob Robins; Charles Aaron Schwartz, Patrick Stefl; Mary and Maurie Stevens; Cy James-Lee Stryer; Catherine Tingley; Milton Thomas; Lem H. Truong; the Ward family; Anne Whitten; Janette Woodward; Maureen; and our Sunrise friends, especially: Mildred Hoxie, John and Ellin Leggat, Nancy Miller, Eleanor, Millie, and Marcia.

**Birthday this week:** Dang Pham (Today)

---

### **Đại Ý Kinh Văn Hôm Nay**

Trong tư tưởng của người thời nay, kỳ thị là xấu. Ngay cả những người kỳ thị cũng không muốn nghĩ đến chữ ấy. Đoạn Phúc Âm ta đọc hôm nay làm nhiều người thắc mắc: tại sao Đức Giêsu từ chối lời khẩn cầu của người đàn bà ngoại quốc trong truyện mà Mathiơ kể? Không những vậy, Ngài còn gọi người Ca-na-an là chó.

Xã hội Do Thái của thời Đức Giêsu là một xã hội kỳ thị. Người Ca-na-an, thổ dân của Palestine đã sống ở đó trước khi ông tổ Áp Ra Ham của Do Thái đến định cư. Trong Kinh Cựu Ước, Chúa bảo quân Do Thái phải tuyệt diệt thổ dân Ca-na-an và phá hủy thành trì nhà cửa cùng giết chết tất cả bầy vật của họ. Chuyện đó xảy ra mấy ngàn năm trước thời của Đức Giêsu, nhưng nó đã thấm vào tâm tư những người một mực khẳng định rằng chỉ có dân mình mới được Chúa chọn và Chúa thương. Người Do Thái coi chó là một loài dơ bẩn, đáng ghét; họ gọi người ngoại bang là chó. Như thế, đối với người hồi đó, việc dùng chữ "chó" để nói về người Ca-na-an là thường tình. Người Việt chúng ta cũng có những chữ đặc biệt dùng cho người thiểu số ở quê nhà và ở ngoại quốc, và thường hay dùng kèm với chữ "thằng" hay "con." Có những chuyện quá thường tình đến nỗi không ai thắc mắc. Ngay cả Hội Thánh trong những thập niên trước cũng chẳng thắc mắc về thái độ và lời nói trong đoạn kinh văn này.

Nếu hôm nay Đức Giêsu tuyên bố như trong truyện tích, chắc quý vị và tôi sẽ đi tìm một đáng cứu độ khác. Người có giáo dục thời nay không thể nào ăn nói như thế. Dầu vậy, khi đọc đoạn này chúng ta phải phân biệt giữa lời nói và hành động. Lời nói của Chúa có thể là theo cách nói của người đồng thời (và rất có thể là do sự thêm thắt của người thuật,

vì chi trong sách Mathiơ câu chuyện này có lời ấy). Thái độ của Chúa lúc đầu có thể là hòa điệu với thái độ của người đồng thời. Song hành động của Chúa ở cuối truyện lại khác. Chúa đã nhậm lời cầu xin.

Gạt qua một bên ngôn ngữ xử dụng, thái độ của Đức Giêsu cho thấy Chúa không cần phải dễ thương trong mọi lúc. Biết rõ mình là ai, Jesus không cần ai khen mình tốt bụng. Ban ơn hay không là quyền của Chúa, và con người không xứng đáng. Không phải hề con người khẩn nguyện là bắt buộc Chúa nhậm lời.

Trọng tâm của truyện tích không phải là phép lạ đuổi quỷ, cũng không phải là thái độ hay lời nói kỳ thị. Trọng tâm của truyện tích là tâm tư người đàn bà Ca-na-an, một người ngoại bang bị khinh rẻ nhưng can đảm. Bà đã tranh luận với Đức Giêsu, và bà thắng. Bà nói, "Thưa Chúa, nhưng lũ chó con cũng được ăn bánh từ trên bàn chủ rơi xuống."

Mathiơ đã chép truyện theo lối của ông để dạy các tín hữu thời xưa rằng sự cứu rỗi của Đức Giêsu không phải chỉ riêng cho người Do Thái. Ân sủng của Chúa vượt qua mọi biên cương. Tình thương và sự chấp nhận của Chúa cũng bao quát cho tất cả mọi người. Người đàn bà Ca-na-an là tiêu biểu cho mỗi người trong chúng ta. Đọc truyện, hãy nghĩ mình là người đó. Chúng ta nhìn mình và nhìn người khác như thế nào? Chúng ta có đầy lòng thương xót như Chúa chăng?

Trong Lễ Tiệc Thánh, Mầu I (Sách Lễ Song Ngữ, trang 19) có câu cầu nguyện: "Lạy Chúa nhân từ, chúng con không dám coi mình là công chính để đến trước Bàn Tiệc của Chúa, nhưng nhờ ơn thương xót vô biên của Ngài. Chúng con không xứng đáng lượm những mảnh vụn dưới Bàn Tiệc Chúa. Nhưng Chúa lúc nào cũng đầy lòng thương xót."

Truyện tích này khiến chúng ta dừng lại suy nghĩ mỗi khi có tư tưởng, thái độ và ngôn ngữ về người khác. Người môn đệ Đức Kitô không toa rập với đời; và luôn luôn tự kiểm điểm.



**The Ministers of St. Patrick's Church are  
the People of this Parish**

We serve our Lord as part of the Diocese of Virginia  
led by our chief pastors

The Right Reverend Susan Ellyn Goff, Bishop Suffragan  
and Ecclesiastical Authority

The Right Reverend Jennifer Brooke-Davidson, Assistant Bishop

The Right Reverend Porter Taylor, Assisting Bishop

The Reverend Steve Rorke, Interim Rector

Ms. Mariko Hiller, Organist

The Reverend Tinh Trang Huynh, Rector Emeritus

---

Kindly remain silent before and during the service  
in respect for those praying.

Before the service, speak to the Lord.

During the service, let the Lord speak to you.

After the service, speak with one another.

---

**St. Patrick's Episcopal Church**  
3241 Brush Drive, Falls Church, Virginia 22042  
(703) 532-5656 ▪ <http://saintpatricks.us>  
[stpatsepiscopal@gmail.com](mailto:stpatsepiscopal@gmail.com)